

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 62/2018/HS-ST

Ngày 17 - 5 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NGHỆ AN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Lang Thị Duyên.

Hội thẩm nhân dân: - Ông Hồ Bá Võ.

- Ông Trần Đình Đường.

Thư ký phiên toà: Bà Đậu Thị Bích Thủy - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà: Ông Ngô Văn Thanh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2018/TLST-HS ngày 06 tháng 4 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 108/2018/QĐXX ST-HS ngày 02/5/2018 đối với các bị cáo:

1. Lô Văn Th - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/7/1997 tại huyện D, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn Khay, sinh năm 1975 và bà Lương Thị Quế, sinh năm 1975; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2017 đến nay. Có mặt.

2. Lô Văn N - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/3/1998 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản Can, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lô Văn Đào, sinh năm 1965 và bà Lô Thị Xoan, sinh năm 1969; vợ, con: Chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

3. Vi Văn C - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/5/1994 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản L, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Vi Văn Đoàn, sinh năm 1965 và bà Lữ Thị Hoài Thu, sinh năm 1968; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

4. Lô Văn T - Tên gọi khác: Không; sinh ngày 05/6/1998 tại huyện T, tỉnh Nghệ An; nơi ĐKKHKT và chỗ ở: Bản , xã Th, huyện T, tỉnh Nghệ An. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 9/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn

giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lô Văn Ai, sinh năm 1970 và bà La Thị Hoa, sinh năm 1974; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang tại ngoại. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

Bà Kha Thị Th1 – Sinh năm 1979.

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An (mẹ đẻ của nạn nhân Lô Văn Vượng, sinh 10/02/2001). Có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Vang Văn D, sinh ngày 14/11/2001.

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

2. Kha Văn H1, sinh ngày 16/5/2000.

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

3. Lô Văn Th2, sinh ngày 18/8/2000.

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

4. Ngân Văn S, sinh năm 1997.

Trú tại: Bản Q, xã Đ, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- *Đại diện hợp pháp cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Vang Văn H1 (bố đẻ Vang Văn Dũng)

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bà Vang Thị Q (mẹ đẻ của Kha Văn Hoàng).

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

3. Bà Vi Thị H2 (mẹ đẻ của Lô Văn Thìn).

Trú tại: Bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

1. Anh Lương Văn Ch (tên gọi khác: Pấn), sinh ngày 04/9/1998.

Trú tại: Bản Tr, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

1. Anh Lương Khăm S, sinh ngày 28/8/2001.

Trú tại: Bản N, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

3. Anh Kha Văn Q (tên gọi khác: Mát), sinh ngày 04/9/1987.

Trú tại: Bản L, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4. Chị Mạc Thị A, sinh ngày 15/5/2000.

Trú tại: Bản C, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

5. Anh Lô Quang Đ, sinh ngày 06/10/1996

Trú tại: Bản L, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6. Chị Kha Thị T2, sinh ngày 06/12/2001

Trú tại: Bản C, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

7. Anh Vi Văn Kh, sinh ngày 13/11/1993

Trú tại: Bản Nh, xã G, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

7. Chị Ngô Thị T3, sinh ngày 17/02/2000.

Trú tại: Bản Tr, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

8. Chị Lương Thị Th3, sinh ngày 15/02/2000.

Trú tại: Bản L, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

9. Chị Kha Thị Nh, sinh ngày 21/9/1990

Trú tại: Bản C, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.
10. Anh Lô Văn M, sinh năm 1976.
Trú tại: Bản C, xã TT, huyện T, Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ ngày 17/12/2017, Lô Văn Vượng, Kha Văn Hoàng, Lô Văn N, Vang Văn D, Lô Văn T, Lô Văn Th đều trú tại bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An cùng Vi Văn C trú tại bản Lau, xã Thạch Giám, huyện T, Nghệ An đến nhà anh Lô Văn May sinh năm 1976 trú tại bản Can, xã TT, huyện T, Nghệ An để dự đám vui của con gái anh M. Tại đây, Lô Văn V thấy có Lô Văn Th2, Ngân Văn Sáng, Lương Văn Đ, Lữ Văn Th3, Vi Long V1, Kha Văn V2 đều trú tại bản C, xã TT, huyện T, Nghệ An nên nói với Hoàng “tí nữa đập mấy thằng Tam Đình giúp tao với”. Hoàng nói “đập hấn làm chi”, Vượng nói “khi nó tao xuống chơi bị mấy thằng đuổi đập”, Hoàng nói “rủ thêm mấy thằng ta đi”.

Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, gia đình anh M tắt nhạc theo quy ước nông thôn nên tất cả ra về. Khi đó, Lô Văn V cùng Kha văn Hoàng, Lô Văn Nam, Vang Văn Dũng, Lô Văn T, Lô Văn Thìn đi xuống chân dốc cách rạp đám vui khoảng 100m đứng tập trung nói chuyện. Quá trình đứng tại đây Vượng nói với Thìn “đập mấy thằng Tam Đình”. Thìn nhặt 01 khúc cây ở tay rồi nói “thằng nào để tao đập cho”. Hoàng nhìn thấy can ngăn nên Thìn vứt gậy đi. Lúc này tại đám vui nhà anh May, Th, Sáng, Đức, Thế, Kha Vũ, Long Vũ bắt đầu đứng dậy ra về. Khi ra khỏi rạp thấy ở phía dưới đường cách rạp đám cưới gần 100m nhiều người đứng tập trung. Lúc này trong nhóm có người nói “kiểu ni bị họ chặn đánh rồi” nên Kha Văn Vũ, Vi Long Vũ, Lương Văn Đức, Lữ Văn Thế đi vào trong đám vui. Th và Sáng đi đến chỗ để xe ngồi khoảng 10 phút nhưng không thấy Kha Văn Vũ, Vi Long Vũ, Lương Văn Đức, Lữ Văn Thế đi xuống nên Th nói Sáng đi về. Đồng thời Th nói với Sáng “cho tao mượn con dao, hình như họ chặn đường mình rồi, lấy con dao để phòng khỏi bị đánh”. Sáng không nói gì mà tháo con dao loại dao gấp bằng kim loại ở trong móc chìa khóa ra đưa cho Th, mục đích Th mượn dao để tự vệ nếu ai đánh sẽ dùng dao đâm lại. Th cầm con dao ở tay trái bỏ vào túi áo bỏ bên trái của mình. Sáng điều khiển xe máy chở Th ngồi sau. Quá trình ngồi xe máy của Sáng, Th cầm dao bằng tay trái đưa ra ngoài túi áo. Lúc này thấy Sáng và Th đi xe máy ra khỏi chỗ để xe nên Vượng và Nam chạy lên, Vượng gặp C đi từ hướng trên rạp xuống. Vượng nói với C “anh ơi đập giúp em mấy thằng ở Tam Đình”. C nói “để xem đã”. Mặc dù nói vậy nhưng C đi theo Vượng đến chặn trước đầu xe máy của Sáng. Vượng nói “thằng mô Tam Đình đứng lại”. Sáng dừng xe máy, liền lúc đó Vượng kéo Th xuống khỏi xe và dùng tay, chân đánh vào người Th. Thấy vậy, Nam và C cũng chạy lại đánh Th. Lúc đó Hoàng chạy đến kéo Nam cùng Hoàng đi xuống chân dốc, lúc này Vượng cũng chạy xuống chân dốc và hô “anh em theo tao”. Vượng vừa hô xong, T nghe thấy liền chạy lên hô “mì đập em tao à” rồi cùng

Vượng tiếp tục đến đánh Th. Th dùng tay phải mở lưỡi dao gấp ra rồi cầm dao bằng tay trái đâm vào nhóm người đang đánh mình một nhát nhưng không trúng ai. Th tiếp tục đưa tay trái cầm dao đâm nhát thứ hai trúng vào vùng bụng của anh Vượng làm anh Vượng bị Th, Th rút dao ra nhưng không được liền bỏ chạy xuống dốc. Lúc này Nam, Hoàng, Dũng cùng nhau chạy từ chân dốc lao lên đánh Th. Quá trình xảy ra đánh nhau, chị Ngô Thị Tuệ và Lương Thị Thìn đến can ngăn. Sau đó, Th bỏ chạy xuống đường thì T, Nam, Dũng tiếp tục đuổi đánh. Lúc đó Hoàng hô lên “chặn thẳng đó lại”. Th tiếp tục chạy xuống dốc thì bị Thìn chặn phía trước. Th hô lên “đừng có vào tao đâm đó”. Cùng lúc này Nam và Hoàng đuổi theo sau và lao vào đánh Th. Quá trình này Sáng điều khiển xe máy đi đến cuối dốc, Th vùng ra và nhảy lên sau xe máy của Sáng ngồi. Trên đường về Th nói với Sáng “lúc nãy tao đâm vừa trúng một thằng”, Sáng hỏi “trúng thẳng mô”, Th nói “không biết trúng ai nhưng dao vẫn dắt ở đó”. Sáng tiếp tục chở Th về nhà rồi cùng ngủ lại nhà Th. Còn anh Vượng chết trên đường đưa đi cấp cứu. Đến ngày 18/12/2017, Lô Văn Th đến cơ quan Công an huyện T đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Tại Biên bản khám nghiệm tử thi Lô Văn Vượng lập ngày 18/12/2017 xác định: Có 01 số vết xây xát da bầm tụ máu trên cơ thể nạn nhân. Tại vùng bụng bên phải, cách dưới ngoài rốn 05cm, cách ngang trong gai chậu trước trên bên phải 10 cm, có dắt 01 con dao bằng kim loại. Rút con dao ra có 01 vết Th hình không xác định, kích thước (1,3 x 0,7) cm; rìa và thành vết Th đứt gọn, bầm tụ máu, hướng từ trước ra sau, từ phải sang trái, từ dưới lên trên.

Tại Bản giám định pháp y về tử thi số 25/KL-PC54 (PY) ngày 04/01/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận nguyên nhân chết của anh Lô Văn Vượng “suy tuần hoàn nặng do vết Th xuyên thủng mạc nối lớn, ruột non, mạc treo ruột non; đứt động mạch mạc treo tràng trên”.

Tại Bản kết luận số 02/KL-PC54(SV) ngày 25/12/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nghệ An kết luận:

- Mẫu máu tử thi Lô Văn Vượng gửi giám định thuộc nhóm máu 0.
- Mẫu máu của Lô Văn Th gửi tới giám định thuộc nhóm máu A.
- Trên chiếc quần bò thu của Ngân Văn Sáng gửi tới giám định có dính máu người, nhưng do lượng dấu vết quá ít nên không đủ điều kiện để làm nhóm máu.
- Các mẫu chất màu nâu nghi máu (M1, M2) thu khi khám nghiệm gửi tới giám định có dính máu người thuộc nhóm máu 0”.

Tại bản Cáo trạng số 51/VKS-P2 ngày 02/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố bị cáo Lô Văn Th về tội “Giết người” theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; Truy tố các bị cáo Lô Văn Nam, Lô Văn T, Vi Văn C về tội “Gây rối trật tự công cộng” theo khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt; phía bên đại diện hợp pháp cho người bị hại cũng đề nghị Hội đồng xét xử giảm hình phạt cho bị cáo Lô Văn Th và yêu cầu được bồi thường thiệt hại theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát có quan điểm: Giữ nguyên bản Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nghệ An đã truy tố về tội danh và khung hình phạt đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo Lô Văn Th mức án từ 07 – 08 năm tù về tội “Giết người”; Lô Văn Nam, Vi Văn C, Lô Văn T mỗi bị cáo mức án từ 06 – 09 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Lô Văn Th phải bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp của người bị hại các khoản chi phí hợp lý cho việc cứu chữa, mai táng và tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Về vật chứng bị thu giữ không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy;

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật; bị cáo Lô Văn Th còn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Các bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định pháp luật.

[2] Xét tội danh và tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Lô Văn Th và các bị cáo Lô Văn Nam, Vi Văn C, Lô Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và khai rằng: Tối ngày 17/12/2017, Lô Văn Th cùng Ngân Văn Sáng và 04 người bạn khác đến dự đám vui của con gái anh Lô Văn May tại bản Can, xã TT, huyện T, tỉnh Nghệ An. Đến khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày 17/12/2017, Th và Sáng ra về. Sáng điều khiển xe máy chở Th ngồi sau xe nổ máy đi khoảng 04 - 05m thì nhóm thanh niên ở bản Can có Lô Văn Vượng, Lô Văn Nam, Vi Văn C, Lô Văn T chặn xe máy, kéo Th xuống khỏi xe và dùng tay chân đánh vào người Th. Th đã dùng tay phải mở con dao gấp rồi dùng tay trái đâm một phát trúng vào bụng anh Lô Văn Vượng làm anh Vượng chết trên đường đi cấp cứu. Lô Văn N, Vi Văn C, Lô Văn T tham gia hò hét, gây gổ đuổi đánh Lô Văn Th nơi đông người dẫn đến hậu quả chết người.

Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với tài liệu và chứng cứ có tại hồ sơ, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm tử thi, kết luận giám định, vật chứng bị thu giữ và lời khai của các nhân chứng cũng như lời khai người liên quan. Như vậy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Lô Văn Th phạm tội “Giết người”. Hành vi của bị cáo đã phạm vào khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; Các bị cáo Lô Văn N, Vi Văn C, Lô Văn T phạm tội “ Gây rối trật tự công cộng”. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vị trí vai trò của từng bị cáo trong vụ án cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy rằng:

Vụ án có tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Lô Văn Th và các bị cáo khác đã xâm phạm sức khỏe, tính mạng của người khác, gây mất trật tự trị an công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân.

Đối với Lô Văn Th đã có hành vi dùng dao đâm tước đi mạng sống của anh Lô Văn Vượng. Hành vi của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, coi thường tính mạng của người khác nên cần được xử lý nghiêm. Nhưng xét nguyên nhân dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo Lô Văn Th là do bị kích động tinh thần vì hành trái pháp luật của nạn nhân và nhóm thanh niên ở bản Can, xã TT đón đường chặn xe đuổi đánh bị cáo; sau khi phạm tội bị cáo đã ra đầu thú, ăn năn hối cải và khai báo thành khẩn; bị cáo cùng gia đình đã bồi thường một phần cho gia đình người; ông ngoại bị cáo có công được Nhà nước tặng thưởng Huân chương; đại diện hợp pháp cho gia đình bị hại xin giảm hình phạt cho bị cáo nên cần xem xét giảm nhẹ cho bị cáo phần nào.

Đối với các bị cáo Lô Văn N, Vi Văn C, Lô Văn T có hành vi cùng tham gia chặn đường chặn xe, hò hét đuổi đánh Lô Văn Th nơi đông người dẫn đến hậu quả chết người, hành vi của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Trong vụ án này các bị cáo có vai trò ngang nhau nên các bị cáo phải chịu mức án tương xứng với vai trò của các bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội. Nhưng xét các bị cáo là thanh niên mới lớn, nhân thân chưa có tiền án, tiền sự, nhất thời phạm tội; sau khi phạm tội đã khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Vì vậy cần xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra, đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu bồi thường thiệt hại về tính mạng với số tiền: 535.001.000đ. Bị cáo Lô Văn Th và gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 68.000.000đ (sáu mươi tám triệu đồng).

Tại phiên tòa, đại diện hợp pháp cho người bị hại yêu cầu được bồi thường theo quy định của pháp luật.

Xét thấy: Yêu cầu bồi thường của đại diện hợp pháp cho người bị hại là chính đáng; Do đó cần xem xét tính toàn các chi phí hợp lý để buộc bị cáo bồi thường các khoản:

- Chi phí cho việc cứu chữa, mai táng: 35.000.000đ;
- Tổn thất tinh thần (không quá 100 lần mức lương cơ sở 1.300.000đ x 100 lần) là 130.000.000đ. Tổng cộng: 165.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm triệu đồng); nạn nhân có lỗi nên phải chịu thiệt hại về phần lỗi của mình là 1/6 với số tiền 27.500.000đ. Bị cáo phải bồi thường số tiền 137.500.000đ (một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng) nhưng được trừ số tiền đã bồi thường trước

68.000.000đ (sáu mươi tám triệu đồng); còn phải bồi thường tiếp số tiền 69.500.000đ (sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

[5] Về vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra đã thu giữ 01 con dao nhọn; 01 chiếc quần bò; 01 mảnh vải. Con dao là công cụ bị cáo phạm tội và số vật chứng khác hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[6] Về án phí: Bị cáo Lô Văn Th, Lô Văn N, Vi Văn C, Lô Văn T phải chịu án phí Hình sự sơ thẩm; bị cáo Lô Văn Th còn phải chịu án phí Dân sự sơ thẩm.

[7] Vụ án còn có các đối tượng liên quan cùng tham gia, trong đó có Ngân Văn Sáng là người đưa dao cho Lô Văn Th nhưng Ngân Văn Sáng đưa nhằm mục đích phòng thân, việc Lô Văn Th dùng dao đâm chết Lô Văn Vượng ngoài ý muốn của Sáng và không có sự thỏa thuận bàn bạc từ trước nên Ngân Văn Sáng không phải chịu trách nhiệm Hình sự.

Đối với các đối tượng Lô Văn Thìn, Kha Văn Hoàng, Vang Văn Dũng có hành vi đánh Lô Văn Th nhưng các đối tượng này tham gia đánh sau khi anh Lô Văn Vượng bị đâm; các đối tượng này là người chưa thành niên nên chưa đến mức xử lý hình sự và đã bị xử lý hành chính.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Lô Văn Th phạm tội “Giết người”;

Các bị cáo Lô Văn N, Vi Văn C, Lô Văn T phạm tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Căn cứ khoản 2 Điều 93 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lô Văn Th 07 (bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 18/12/2017.

Căn cứ khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Lô Văn N 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Vi Văn C 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Xử phạt: Lô Văn T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 42 Bộ Luật Hình sự năm 1999; Điều 584; Điều 586; Điều 591 Bộ luật Dân sự;

Buộc Lô Văn Th phải bồi thường thiệt hại cho bà Kha Thị Thuận (đại diện hợp pháp cho người bị hại) số tiền 137.500.000đ (một trăm ba mươi bảy triệu năm trăm nghìn đồng); được trừ số tiền bị cáo đã bồi thường trước 68.000.000đ (sáu mươi tám triệu đồng); bị cáo Lô Văn Th còn phải bồi thường tiếp số tiền 69.500.000đ (sáu mươi chín triệu năm trăm nghìn đồng).

Về vật chứng: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 con dao; 01 chiếc quần bò; 01 mảnh vải đặc điểm chi tiết ghi tại biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan Điều tra và Cục Thi hành án Dân sự tỉnh Nghệ An ngày 05 tháng 4 năm 2018).

Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23; khoản 1 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Bị cáo Lô Văn Th cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm và 3.475.000đ (ba triệu bốn trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) án phí Dân sự sơ thẩm;

Bị cáo Lô Văn N, Vi Văn C, Lô Văn T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm ngàn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp cho người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và đại diện hợp pháp vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân cấp cao trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết ./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*** Nơi nhận:**

- VKSND cấp cao Hà Nội;
- VKSND tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Nghệ An;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Nghệ An;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại;
- Người bào chữa;
- Cục THADS tỉnh Nghệ An;
- Sở Tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

(đã ký)

Lang Thị Duyên

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN

THẨM PHÁN –
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA.